

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC, NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM TIẾP TỤC DẪN THÂN ĐƯA PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC PHÁT TRIỂN TRONG THỜI KỲ ĐẤT NƯỚC HỘI NHẬP^(*)

PHẦN THỨ NHẤT
CHẶNG ĐƯỜNG 25 NĂM (1983-2008) CỦA
UBĐKCG VN

Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng ngày 30-4-1975 đã quét sạch bóng giặc ngoại xâm trên đất nước ta. Đất nước thống nhất, non sông thu về một mối. Đây là một tiền đề quan trọng để các Giám mục Việt Nam xác định một đường hướng mục vụ của Giáo hội Công giáo Việt Nam hoàn toàn đúng đắn là “đồng hành cùng dân tộc” trong bức Thư chung nổi tiếng năm 1980. Lần đầu tiên, người Công giáo Việt Nam được nghe những lời vàng ngọc thấm đậm tinh thần yêu nước của tất cả các vị mục tử. Thư chung 1980 viết: *“Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào đối với người Công giáo không những là tình cảm tự nhiên phải có, mà còn là một đòi hỏi của Phúc Âm...Lòng yêu nước của chúng ta phải thiết thực, nghĩa là chúng ta phải ý thức những vấn đề hiện tại của quê hương, phải hiểu biết đường lối chính sách pháp luật của Nhà nước và tích cực cùng đồng bào toàn quốc góp phần bảo vệ và xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh, tự do, hạnh phúc”* (số 10). Bây giờ, người Công giáo Việt Nam có thể hoàn toàn yên tâm biểu lộ lòng yêu nước và không còn phải băn khoăn đứng giữa các lựa chọn khắc nghiệt: đạo hay đời? Nghĩa

vụ của công dân hay bổn phận người Kitô hữu? Điều mà trước đây nhà cải cách Nguyễn Trường Tộ hay các linh mục Nguyễn Văn Tường, Nguyễn Thần Đồng, Đậu Quang Lĩnh cũng đã phải đối mặt và buộc phải chọn lựa trong khó khăn và cả tù đầy bởi chính quyền thực dân.

Yêu nước là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Vì vậy yêu nước cũng có trong dòng máu mọi người Công giáo bởi trước khi là người Công giáo tôi đã là người Việt Nam. Với lòng yêu nước và tự hào dân tộc, ngay từ những buổi đầu tiên khi đạo Công giáo xuất hiện ở Việt Nam, người Công giáo đã có nhiều việc làm để “Việt hoá” tôn giáo mới mẻ này, như dùng thơ ca dân tộc để diễn tả Kinh Thánh, dùng lá dừa thay lá ôliu, dùng tiếng Việt để thay thế các danh từ có nguồn gốc nước ngoài. Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, người Công giáo khắp nơi đã đứng lên chống Pháp bằng nhiều cách. Nguyễn Trường Tộ đã dâng lên triều đình 58 bản điều trần những mong góp phần làm cho nước ta mạnh, dân ta giàu đủ sức đánh đuổi giặc Pháp. Nhiều linh mục, giáo dân ở giáo phận Vinh đã tham gia phong trào Duy tân của Phan Bội Châu

^{*}. Trích báo cáo của UBĐKCGVN nhiệm kỳ IV tại Đại hội những người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc lần thứ V.

và có người đã bị giặc bắt, đẩy Côn Đảo và chết trong tù ngục. Đồng bào Công giáo Nam Bộ đã gia nhập Mặt trận Việt Minh để tham gia kháng chiến. Có gia đình có nhiều linh mục, tu sĩ nhưng tất cả theo kháng chiến như gia đình linh mục liệt sĩ Nguyễn Bá Luật. Cách mạng Tháng 8-1945 thành công đã thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước nơi đồng bào Công giáo. Các Giám mục người Việt đã mau chóng gửi thư cho Tòa Thánh và cộng đoàn Công giáo thế giới xin ủng hộ Chính phủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng bào Công giáo khắp nơi đứng lên bảo vệ chính quyền non trẻ. Thực dân Pháp gây hấn trở lại, người Công giáo lại cùng chung sức với đồng bào cả nước tham gia cuộc kháng chiến trường kỳ. Để tập hợp các tổ chức yêu nước của người Công giáo khắp nơi thành một tổ chức thống nhất đủ khả năng hướng dẫn phong trào yêu nước của người Công giáo nên *Ủy ban Liên lạc Công giáo toàn quốc* đã ra đời vào tháng 3-1955. Tổ chức này cũng đã hoàn thành sứ mệnh của mình sau 28 năm hoạt động và đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất. Nhưng với hoàn cảnh mới là cả nước thống nhất và đường hướng mới do Thư chung 1980 vạch ra, rõ ràng cần một sự đổi mới cả về chất và lượng của tổ chức cũng như phương thức hoạt động của phong trào thi đua yêu nước nơi người Công giáo. Chính vì vậy mà Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam đã ra đời tháng 11-1983 tại Thủ đô Hà Nội.

I- MỘT TỔ CHỨC YÊU NƯỚC CỦA NGƯỜI CÔNG GIÁO NHƯNG LUÔN GIỮ TRỌN SỰ HIỆP THÔNG VỚI GIÁO HỘI

Sự ra đời của UBĐKCGVN là một tất yếu do chính nhu cầu của phong trào thi đua yêu nước của người Công giáo đòi hỏi. Tất nhiên, một tổ chức chính đáng

như vậy sẽ được sự ủng hộ của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc. Song chính vì vậy, UBĐKCGVN cũng đã bị hiểu lầm hoặc bị chỉ trích gay gắt từ một số người. Họ cho đó là nguy cơ của một “Giáo hội tự trị” như mô hình ở một số nước và họ cáo buộc UBĐKCG là đã chia rẽ Giáo hội và tự chia lìa khỏi sự hiệp thông của Giáo hội. Thực tế hoàn toàn không phải như vậy.

Mở lại những trang sử của UBĐKCGVN, người ta thấy rằng, ngay từ những ngày đầu chuẩn bị thành lập UBĐKCGVN, Đức TGM Nguyễn Văn Bình đã luôn quan tâm và có những hướng dẫn rất cụ thể. Phát biểu tại Hội nghị trụ bị – Hội nghị (mở rộng) Ủy ban Liên lạc toàn quốc những người Công giáo Việt Nam yêu Tổ quốc, yêu hoà bình tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 24-8-1983, Đức TGM Thành phố Hồ Chí Minh nói: *“Theo ý kiến riêng của tôi, một tổ chức để động viên tất cả những người Công giáo: linh mục, tu sĩ và giáo dân sống trên toàn lãnh thổ Việt Nam, để họ ngày càng chân thành yêu nước, tích cực tham gia mọi công tác của Chính phủ để xướng, làm cho đồng bào chúng ta ngày thêm hạnh phúc, đất nước ngày thêm thịnh vượng là việc làm tốt. Nhất là ở đây, một tổ chức như thế nhằm mục đích tạo dựng đoàn kết giữa người có đạo và không có đạo làm cho người Công giáo thấu triệt hơn nữa chính sách của những anh em cách mạng và mặc dầu là cơ quan chính trị, đặt lên những ý kiến giúp chính quyền hiểu rõ hơn các sinh hoạt Kitô giáo. Một tổ chức như vậy, theo ý tôi, là một việc tốt đáng khuyến khích. Ủy ban cần nêu lên những mục tiêu rõ ràng, mọi người bớt thắc mắc và thấy được lợi ích của Ủy ban đối với đất nước và với Hội Thánh.*

Do đó, vấn đề nhân sự thật là quan trọng. Những thành phần của Ủy ban

phải là những công dân thật tốt...những người Công giáo thật tốt. Là thành phần của Ủy ban được gọi là Công giáo mà không phải là những người Công giáo tốt thì thật là mâu thuẫn. Người Công giáo tốt trung thành với Tổ quốc, trung thành với Hội Thánh, yêu mến Hội Thánh, người ấy mới hết tâm làm cho quan hệ đạo đời tốt đẹp hơn mãi”.

Như vậy, sự ra đời của UBĐKCG đã có được sự ủng hộ thuận của Đức TGM Nguyễn Văn Bình:

“Tôi theo dõi hoạt động của giới Công giáo trong hơn 4 năm qua, tôi thấy chúng ta không thể lường lự được nữa. Tôi muốn và đồng ý để cho các anh chị em thành lập tổ chức này...Hôm nay, tôi tới đây có nghĩa là tôi không chống đối, tôi không do dự mà trong điều kiện tốt, có thể được, bao giờ tôi cũng nâng đỡ tổ chức này. Tôi muốn nâng đỡ nó là vì muốn nhắm đến tinh thần dân tộc và lòng yêu quê hương đất nước”.

Trong lễ ra mắt Ủy ban vận động Công giáo T.p Hồ Chí Minh ngày 17-1-1980, Đức TGM Nguyễn Văn Bình còn cho đó là sự kiện *“đã mang lại niềm vui mừng và một sự phấn khởi cho đời Giám mục của tôi”.*

Cũng như Đức TGM Nguyễn Văn Bình, khi Đại hội lần thứ nhất của UBĐKCG tổ chức tại Hà Nội tháng 11-1983 đã có sự hiện diện của Đức cha Nguyễn Văn Sang là Tổng thư ký HĐGMVN nhiệm kỳ II (1983-1986), Đức cha Phạm Tân- Giám mục Thanh Hoá và còn rất nhiều điện văn của các Đức cha Huỳnh Đông Các, Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Văn Bình, Phạm Văn Nắm, Đinh Bình đã được gửi tới chào mừng Đại hội. Thư của Đức cha Nguyễn Sơn Lâm (Đà Lạt) viết: *“Tôi tin rằng: Trên cơ sở cùng một tình cảm thiêng liêng đối với dân tộc, với Tổ quốc Việt Nam yêu quý và cùng*

một niềm tin ở Chúa Kitô và sự gắn bó với Hội Thánh của Người, các cha, các tu sĩ và anh chị em giáo dân đại biểu với ý thức trách nhiệm trọng đại của mình đối với quê hương dân tộc và với Hội Thánh Chúa Kitô, sẽ góp phần xứng đáng giúp đỡ mọi người Việt Nam Công giáo chu toàn nghĩa vụ cao cả của mình là □ sống làm người tín hữu trung thành của Hội Thánh Chúa Kitô và làm người công dân tốt của Tổ quốc”.

Toàn thể Ủy ban cũng như từng linh mục, tu sĩ, giáo dân thành viên của Ủy ban đã luôn cố gắng làm theo Điều lệ của Ủy ban được hướng dẫn của tinh thần Thư chung 1980 của các Giám mục Việt Nam cũng như tinh thần canh tân hội nhập của Công đồng chung Vaticanô 2 không như cách nói của một số người thiếu thiện cảm với UBĐKCGVN.

Chúng ta đều biết, ngày 20-5-1992, Phủ Quốc vụ khanh Tòa Thánh có văn thư gửi Đức cha Nguyễn Minh Nhật- Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam lúc đó bày tỏ sự lo ngại về xu thế lập Công giáo tự trị như vài nước khác. Nhiều Đức cha trong đó có Đức cha Nguyễn Minh Nhật đã có báo cáo gửi Tòa Thánh khẳng định, các linh mục tham gia UBĐKCG không chia rẽ, ly khai với Giáo hội hoàn vũ, luôn chu toàn bốn phận. Điều đó được minh chứng qua sự phát triển của UBĐKCGVN đến ngày nay với sự có mặt của nhiều linh mục, tu sĩ. Chưa có linh mục nào vì tham gia Ủy ban mà lỗi với Giáo hội. Ngược lại, nhiều vị còn được bổ nhiệm là Giáo sư Đại chủng viện, Tổng đại diện, Bề trên dòng và có vị được phong làm Giám mục. *Tờ Công giáo và Dân tộc* – cơ quan ngôn luận của UBĐKCG Thành phố Hồ Chí Minh cũng được Hiệp hội Báo chí Công giáo Quốc tế trao Huy chương vàng năm 2001.

II- UBĐKCGVN LUÔN ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC

Đồng hành cùng dân tộc và hiệp thông với Giáo hội luôn là nhiệm vụ song hành của UBĐKCGVN. Hiệp thông vì Ủy ban luôn là người cổ vũ và thực hiện tinh thần Thư chung 1980 nhiệt thành nhất mà đường hướng chủ đạo của Thư chung 1980 là *“Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”*.

Nhiệm vụ đầu tiên và xuyên suốt của Ủy ban là tập hợp đông đảo người Công giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân, cùng toàn dân tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Có thể khẳng định, giới Công giáo cũng đã góp phần to lớn trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Một báo cáo của tỉnh Hà Nam Ninh năm 1988 cho biết, tỉnh này có 60 vạn giáo dân thì trong chống Pháp có 544 gia đình là cơ sở bí mật, 4104 người tòng quân, 566 liệt sĩ, 355 thương binh. Thời kỳ chống Mỹ có 32.069 người nhập ngũ trong đó có 5701 liệt sĩ, 2306 thương binh. Còn trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới có 33.660 người nhập ngũ trong đó có 681 liệt sĩ, 389 thương binh. Nhiều người được phong Anh hùng lực lượng vũ trang như Trần Văn Chuông, Khúc Văn Lượng, Đỗ Văn Chiến, Phạm Quang Hạnh, Trần Văn Lâm, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Thị Nho... Trên mặt trận sản xuất cũng xuất hiện nhiều tấm gương điển hình như huyện Hải Hậu (Nam Định), nơi có 10 vạn giáo dân cũng là huyện lá cờ đầu về năng suất lúa và văn hoá cơ sở của cả nước. Cũng có nhiều người Công giáo được phong Anh hùng lao động như Hoàng Hanh, Đào Thị Hào...

Số giáo dân chiếm chưa đến 8% dân số cả nước nhưng đóng góp của người Công giáo cho đất nước được coi là rất đáng kể,

đặc biệt trên lĩnh vực từ thiện nhân đạo. Những cơ sở khám bệnh miễn phí, những lớp học tình thương, những trung tâm chăm sóc người bệnh phong cùi, HIV/AIDS do giới Công giáo quản lý và điều hành thực sự là những nơi thấm đẫm lòng nhân ái luôn được xã hội kính trọng và tôn vinh. Có những việc làm rất bình dị nhưng mang đầy tính nhân văn rất đáng được biểu dương như ông Nguyễn Văn Mỹ ở Quảng Bình bị mù hai mắt nhưng vẫn cần mẫn hàng ngày theo dõi thời tiết để thông báo cho bà con đi biển được an toàn. Vợ chồng anh Tống Phước Phúc ở Nha Trang đã cứu mang mấy chục trẻ mồ côi và giúp hàng trăm cô gái lỡ mang thai được mẹ tròn con vuông . Anh còn đi thu gom những thai nhi xấu số về chôn cất chu đáo trong nghĩa trang. Anh đã được Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết gửi thư khen năm 2006. Nữ tu Nguyễn Thị Toàn ở cô nhi viện Thiên Bình (Đồng Nai) đã cùng một số nữ tu chăm sóc 135 trẻ mồ côi và 20 cụ già không nơi nương tựa...

UBĐKCGVN không chỉ thực hiện tinh thần Thư chung 1980 mà còn luôn lo lắng đến việc xây dựng và bảo vệ Giáo hội. Thời kỳ sau thống nhất đất nước, Ủy ban đã kiên trì vận động, thuyết phục để nhiều dòng tu được mở nhà trẻ, được tổ chức các buổi thảo luận về thần học hay giáo huấn của Giáo hội. Nhiều tài liệu quý như các tác phẩm của Alexandre de Rhodes: *Phép giảng tám ngày, Hành trình truyền giáo, Lịch sử Vương quốc Đàng Ngoài* hay các cuốn *Phidel Castro với tôn giáo, Tuyển tập Thần học* đã được xuất bản là những đóng góp lớn của UBĐKCGVN nhất là Ủy ban tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngay những bài suy tư về *Tin Mừng Chúa nhật* hàng tuần hay tin tức sinh hoạt của giới Công giáo trong

và ngoài nước trên báo *Người Công giáo Việt Nam*, báo *Công giáo và Dân tộc* cũng đã trở thành món ăn không thể thiếu của nhiều bạn đọc nhất là những vùng xa xôi, hẻo lánh chưa có linh mục.

Các linh mục tham gia Ủy ban trong tư cách là đại biểu Quốc hội hay Ủy ban MTTQ cũng đã có nhiều ý kiến đóng góp xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến tôn giáo trong đó có *Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo* ban hành năm 2004. Chỉ cần thêm hai từ “*tôn giáo*” trong cụm từ “*Nhà nước đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi công dân*” trong Hiến pháp cũng đòi hỏi rất nhiều suy tư của các đại biểu UBĐKCGVN. Nhiều linh mục trong Ủy ban còn đóng góp những ý kiến thẳng thắn xác đáng để bảo vệ sự trong sáng của đạo Chúa như linh mục Võ Thành Trinh đã phản đối gay gắt việc xuất bản cuốn “*Tây dương Gia tô bí lục*” với số lượng lớn năm 1982, hay linh mục Nguyễn Công Danh đã phản đối việc phát hành cuốn “*Mặt mã Da Vinci*” và bộ phim cùng tên năm 2005. Với nhiệm vụ phản ánh tâm tư nguyện vọng của người Công giáo tới chính quyền các cấp, thời gian qua nhiều kiến nghị của người Công giáo qua UBĐKCG các cấp đã được chuyển đi và một số đã được lắng nghe, giải quyết. Ví dụ như việc trao lại hay cấp quyền sử dụng mới nhiều cơ sở cho Giáo hội như nhà thờ Khoái Đồng (Nam Định), nhà thờ Đức Mẹ hồn xác lên trời ở Bạc Liêu, tu viện dòng thánh Phaolô (Vĩnh Long)... Dù số vụ việc được giải quyết thoả đáng chưa nhiều và vẫn còn một số vụ khá bức xúc nhưng cũng đã khẳng định uy tín và vai trò của UBĐKCGVN.

UBĐKCGVN không phải là tổ chức do Giáo hội lập ra nhưng hình thành trong phong trào yêu nước của người Công giáo

và luôn gắn bó, đồng hành cùng Giáo hội cũng như dân tộc. Sự sáng suốt của các vị sáng lập Ủy ban như linh mục Vũ Xuân Kỳ, Hồ Thành Biên, Nguyễn Thế Vĩnh, Phạm Quang Phước, Võ Thành Trinh, Nguyễn Thanh Liêm... đã làm cho tổ chức yêu nước của người Công giáo đi đúng hướng, để UBĐKCGVN luôn làm tốt nhiệm vụ cầu giữa đạo và đời.

PHẦN THỨ HAI

CHẶNG ĐƯỜNG 5 NĂM CỦA NHIỆM KÌ IV CỦA UBĐKCG VN- NHÌN LẠI VÀ ĐÁNH GIÁ

...

I- MỘT NHIỆM KỲ NĂNG ĐỘNG VÀ SÁNG TẠO CỦA UBĐKCGVN

Nhiệm kỳ IV diễn ra trong thời kỳ đất nước ta tiếp tục đổi mới mạnh mẽ trên tất cả các phương diện kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, giáo dục cũng như chủ động hội nhập quốc tế và đạt được rất nhiều thành tích mà bằng chứng là Việt Nam đã trở thành thành viên thứ 150 của WTO năm 2006 và được bầu là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc nhiệm kỳ 2008-2009.

Về vấn đề tôn giáo, Nghị quyết 25-NQ/TW được thông qua tại Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá IX tháng 1-2003 đã mang lại một cái nhìn mới, một tư duy mới trong cách xem xét đánh giá và quản lý tôn giáo ở Việt Nam. *Pháp lệnh về tín ngưỡng, tôn giáo* được chính thức thông qua tháng 6-2004 đã tạo ra một hành lang pháp lý thông thoáng cho sinh hoạt tôn giáo ở nước ta và đem lại niềm tin cũng như sự phấn khởi cho đồng bào các tôn giáo trong đó có Công giáo.

Về phía Công giáo, Giáo hội Việt Nam vẫn tiếp tục khẳng định con đường đồng hành cùng dân tộc “*Sống Phúc Âm giữa*

lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”, được xác quyết từ Thư chung 1980 và nhiều Thư chung sau đó cũng như qua hướng dẫn thường xuyên của các vị chủ chăn các giáo phận. Đây là cơ sở để UBĐKCGVN tiếp tục dẫn thân thực hiện sinh động đường hướng của các Giám mục Việt Nam với sự năng động và nhiều sáng tạo.

Để hoàn thành được nhiệm vụ của mình, bản thân UBĐKCGVN cũng tự đổi mới cả về tổ chức, quy mô và phương thức hoạt động.

Trước hết, Ủy ban chú ý phát triển tổ chức của mình ra các địa phương. Đến nay số lượng UBĐKCG các tỉnh thành là 39, tăng 5 Ủy ban so với nhiệm kỳ III. Về nhân sự, Ủy ban không chỉ tăng về lượng mà tăng cả về chất. Số linh mục tham gia vào UBĐKCG các cấp ngày càng tăng. Nếu Đại hội I (1983) chỉ có 47 linh mục là Ủy viên Ủy ban thì nay con số đó là 64. Có nơi như Bà Rịa- Vũng Tàu số linh mục chiếm đa số 50/59 Ủy viên. Nếu tính ở UBĐKCG các cấp toàn quốc, con số linh mục là hơn 400 vị, chiếm tới 1/8 số linh mục ở Việt Nam. Nhiều địa phương đã phát triển UBĐKCG xuống các Quận, Huyện với tên gọi *Ban ĐKCG* và có nơi còn mở rộng xuống phường, xã với tên gọi *Tổ ĐKCG*.

Nhờ sự quan tâm và giúp đỡ của chính quyền, MTTQ các cấp, nên UBĐKCG nhiều tỉnh, thành đã có trụ sở, trang thiết bị văn phòng và hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên. Thành phố Hồ Chí Minh còn hỗ trợ kinh phí cố định cho Ban ĐKCG. Nhiều tỉnh, thành, có hỗ trợ kinh phí công tác cho các vị chủ chốt của UBĐKCG.

Về hoạt động của UBĐKCGVN: Có thể khẳng định rằng, Ủy ban đã có nhiều hình thức hoạt động phong phú trong nhiệm kỳ

IV. Lần đầu tiên, Ủy ban đã tổ chức được 2 cuộc hội thảo khoa học thành công vào năm 2004 và 2005 với sự tham gia của nhiều nhà khoa học trong đạo ngoài đời và có sự hiện diện của cả các Đức Hồng y, Giám mục. Ủy ban cũng đã lần đầu tiên in một ấn phẩm chuyên đề *“Hồ Chí Minh với đồng bào Công giáo”* do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia ấn hành năm 2004. Đây là một tài liệu tốt, cần thiết phục vụ kịp thời cho cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*. Ủy ban cũng lần đầu tiên xây dựng được bộ phim tài liệu *“Đồng hành cùng dân tộc”* và được phát nhiều lần vào dịp Noel trên truyền hình VTV1 vào các năm 2003, 2004. Ủy ban cũng tổ chức được 3 hội nghị cụm chuyên đề ở miền Trung- Tây Nguyên, khu vực đồng bằng Nam Bộ và khu vực phía Bắc nhằm chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của UBĐKCG các địa phương gần nhau. Ủy ban cũng tổ chức tốt Hội nghị biểu dương những điển hình tiên tiến xuất sắc trong đồng bào Công giáo toàn quốc và lễ kỷ niệm 50 năm ngày ra đời của tổ chức tiền thân của UBĐKCGVN đồng thời đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương cao quý do Nhà nước trao tặng (2005).

Nhiều vị trong UBĐKCGVN đã tận dụng mọi thời cơ, mọi diễn đàn trên báo chí, hội thảo khoa học, hội nghị để trình bày đường hướng hoạt động của Ủy ban và phong trào thi đua yêu nước của người Công giáo. Những hoạt động này không chỉ nhằm xoá đi mặc cảm, định kiến với tổ chức và phong trào yêu nước nơi người Công giáo mà còn góp phần xây dựng một quan điểm, chính sách tôn giáo thông thoáng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Thời gian vừa qua cũng đã xuất hiện một số vụ khiếu nại, kiến nghị từ phía Công giáo liên quan đến đất đai, tài sản. Đây là một vấn đề xã hội phức tạp khi

nước ta bước vào nền kinh tế thị trường và đã trải qua nhiều biến động lịch sử. Tuy nhiên, người Công giáo vẫn luôn tôn trọng và tin tưởng vào chính quyền và mong muốn nguyện vọng của mình được quan tâm giải quyết trên cơ sở qui định của pháp luật. Mặt khác, nó cũng phản ánh bầu khí dân chủ trong xã hội ta đang dần được thiết lập. Hơn nữa theo nhiệm vụ trong Điều lệ của UBĐKCGVN và với mong muốn bắc nhịp cầu giữa đạo và đời nhằm ổn định xã hội, các vị trong Ủy ban với tư cách là đại biểu Quốc hội, uỷ viên MTTQVN các cấp khi tiếp nhận đơn thư của các giáo xứ, giáo phận đã chủ động đi khảo sát thực tế, gặp gỡ cả hai phía chính quyền và Giáo hội nhằm tìm ra giải pháp tháo gỡ bức xúc. Tờ *Công giáo và Dân tộc* đã nhiều lần lên tiếng bênh vực quyền lợi chính đáng của người Công giáo được dư luận rất hoan nghênh...

Các hoạt động của Ủy ban và phong trào Công giáo thời gian qua luôn gắn với phong trào chung của nhân dân cả nước. UBĐKCG ở Trung ương và các địa phương, được sự hướng dẫn, giúp đỡ, phối hợp công tác của Ủy ban MTTTQ các cấp đã trở thành nòng cốt triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, các cuộc vận động “Vì người nghèo” “Đền ơn đáp nghĩa”, “Xây nhà đoàn kết”, “Xoá nhà dột nát” v.v... ở các khu dân cư Công giáo. UBĐKCGVN cũng tích cực tham gia xây dựng chính quyền nhân dân, triển khai quán triệt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước để đồng bào Công giáo thêm tin tưởng, đồng thuận cùng đồng bào các giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế- xã hội đất nước...

II- PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC CỦA NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM TIẾP TỤC ĐƯỢC ĐẨY MẠNH VÀ PHÁT TRIỂN

Thực hiện nhiệm vụ tập hợp và hướng dẫn phong trào thi đua yêu nước của người Công giáo Việt Nam theo đường hướng “ *Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc*”, UBĐKCGVN với sự giúp đỡ của chính quyền, MTTQ các cấp đã chủ động đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của giới mình phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu.

Có thể khẳng định, ở đâu có người Công giáo là ở đấy có phong trào thi đua yêu nước xây dựng cuộc sống “*tốt đạo đẹp đời*”. UBĐKCG các địa phương không chỉ sáng tạo ra nhiều phong trào thi đua yêu nước thiết thực để vận động đồng bào Công giáo như phong trào “*Tiếng kèn học bài*” cho học sinh, sinh viên ở Khánh Hoà, phong trào “*Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền*” ở Nam Định, Thanh Hoá, phong trào “*Hiền mẫu sống đạo hôm nay*” cho các bà mẹ Công giáo ở Đắc Lắc...

Các phong trào thi đua trên đây đã tạo ra một diện mạo mới cho các xứ họ đạo trên toàn quốc cả về đời sống vật chất, tinh thần cũng như đào tạo giáo dục nhân bản.

Thành tích trước tiên phải kể đến là nỗ lực làm kinh tế, xoá đói giảm nghèo, làm giàu cho mình, cho xã hội. Nhiệm vụ này, người Công giáo, ngoài trách nhiệm chung còn được khích lệ bởi tinh thần đổi mới của Công đồng Vaticanô 2 được các Giám mục VN triển khai trong Thư chung 2001: “*Để yêu thương và phục vụ, trước hết ta phải tiếp tục đường hướng đồng hành cùng dân tộc, đồng cảm, chia sẻ hy vọng và lo âu của dân tộc trong tiến trình phát triển xã hội và thăng tiến con người. Ta không nhìn những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, giáo dục như những kẻ đứng ngoài cuộc, nhưng nhận đó là những vấn đề của ta và chủ động góp phần giải quyết, hầu cho mọi người được*

sống và sống dồi dào. Ta không thể thờ ơ với những chương trình phát triển cũng như tình trạng nghèo đói và những tệ nạn xã hội, bởi ta là một thành viên của cộng đồng dân tộc với tất cả nghĩa vụ và quyền lợi” (số 9). Đáp lời mời gọi này, rất nhiều tấm gương lao động cần cù, sáng tạo của giới Công giáo đã xuất hiện...

Người Công giáo ở các địa phương cũng đóng góp rất nhiều công của vào việc xây dựng quê hương. Đồng Nai là tỉnh có đông giáo dân nhất cả nước thì cũng là tỉnh đứng đầu về lĩnh vực này. Trong 2 năm 2005-2006, giáo phận Xuân Lộc đã chi 96 tỷ đồng cho các hoạt động từ thiện xã hội trong đó có 42 tỷ đồng dành để làm đường giao thông. Xã Quỳnh Thanh (Nghệ An), nơi có 11360 nhân khẩu đều là người Công giáo, mỗi năm địa phương chi gần 3 tỷ đồng để xây dựng cơ bản thì riêng các lĩnh vực góp 26,2%. Có nhiều công trình phần lớn là của giáo dân như công trình xây trường phổ thông, công trình nhà máy nước sạch. Các lĩnh vực ở Cà Mau cũng quyên góp xây dựng 54 cây cầu trị giá 1,6 tỷ đồng, 736 giếng nước sạch trị giá 1,3 tỷ đồng. Nhiều người Công giáo hiến đất làm đường, làm trường như ở Cần Thơ, Đồng Nai, An Giang, Kiên Giang...

Một thành tích đáng ghi nhận nữa là người Công giáo đã vượt qua mặc cảm, định kiến để vươn lên trong học tập cũng như tham gia vào việc quản lý xã hội...

Số người Công giáo là đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, MTTQ các cấp và các đoàn thể xã hội ngày càng tăng...

Đồng bào có đạo ở các địa phương còn thi đua chấp hành tốt luật pháp, phòng chống tệ nạn xã hội, kế hoạch hoá gia đình. Vì vậy số xú họ, gia đình Công giáo đạt danh hiệu văn hoá các cấp luôn tăng nhanh...

Một thế mạnh và là thành tích nổi bật của giới Công giáo là các hoạt động từ thiện bác ái với rất nhiều hình thức phong phú. Từ việc duy trì các nồi cháo từ thiện ở Tu viện. S. Marie (Hà Nội), Bệnh viện U bướu (T.p HCM) đến việc quyên góp mổ mắt, mổ tim cho bệnh nhân nghèo ở Khánh Hoà, T.p Hồ Chí Minh. Từ việc giúp đỡ các thí sinh dự thi đại học, cấp học bổng cho học sinh, sinh viên ở Hà Nội, Nam Định, T.p Hồ Chí Minh, Đà Nẵng đến việc quyên góp ủng hộ các nạn nhân bị thiên tai ở cả trong nước và nước ngoài đều được giới Công giáo tích cực hưởng ứng. Thật khó có thể thống kê được hết công việc này, một phần do việc tập hợp số liệu chưa có người chuyên trách, mặt khác người Công giáo cũng không muốn nói lên việc mình làm. Nhưng có thể khẳng định, con số này rất lớn...

Rất nhiều tấm gương tiêu biểu của người Công giáo đã được xã hội ghi nhận và tôn vinh... Nhiều UBĐKCG địa phương, nhiều giám mục, linh mục, giáo dân cũng được tặng thưởng Huân, Huy chương các loại. Đúng như lời Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã nói với các thành viên của UBĐKCGVN năm 2003: *“Đồng bào Công giáo tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Người Công giáo có mặt trên mọi lĩnh vực đời sống, kinh tế, văn hoá, xã hội, đặc biệt tinh thần dấn thân chia sẻ trong các hoạt động từ thiện, bác ái”*.

Tuy vậy, cũng phải thẳng thắn nhìn nhận rằng hoạt động của UBĐKCGVN và phong trào yêu nước trong đồng bào Công giáo thời gian qua có những mặt hạn chế cần khắc phục. Trước hết, đó là hạn chế trong tính chủ động của Uỷ ban, của Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký trong đề xuất

và triển khai hoạt động phong trào, củng cố tổ chức Ủy ban, thực hiện qui chế công tác, sắp xếp cán bộ, đổi mới lề lối làm việc để hoạt động của Ủy ban đáp ứng được yêu cầu của phong trào thi đua yêu nước trong tình hình mới. ảnh hưởng không tốt tới kết quả hoạt động của Ủy ban vừa qua là chưa có sự thống nhất cao trong công tác chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban, chưa tập trung được trí tuệ tập thể trong chủ trương, triển khai ở một số lĩnh vực cụ thể. Cơ quan Văn phòng UBĐKCGVN một thời gian dài không được kiện toàn về nhân sự, lề lối làm việc thiếu chặt chẽ nên chưa đáp ứng được nhiệm vụ được giao. Mối liên kết hoạt động phong trào giữa UBĐKCGVN với Ủy ban các địa phương chưa chặt chẽ. Hoạt động của Ủy ban một số tỉnh, thành phố còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp. Phong trào hoạt động chưa đồng đều ở các địa phương. Các mô hình hoạt động và phong trào thi đua tại cơ sở chưa được tổng kết, đánh giá nhân rộng để phong trào ngày càng phong phú hơn, đóng góp thành tích thiết thực hơn vào thành tích chung của nhân dân cả nước.

III- ĐÁNH GIÁ VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Mặc dù còn có những khuyết điểm, hạn chế trong hoạt động của Ủy ban các cấp. Nhưng thành tích mà phong trào yêu nước của người Công giáo Việt Nam trong những năm qua đã đạt được trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội là rất đáng tự hào. Có được những thành tích lớn lao đó, trước hết, UBĐKCGVN luôn được sự giúp đỡ, quan tâm của Đảng, Chính quyền, MTTQ các cấp. Những quan điểm, chính sách tôn giáo thông thoáng của Đảng, Nhà nước những năm gần đây không chỉ tạo điều kiện cho sinh hoạt tôn giáo thuận lợi mà còn xây dựng

niềm tin của người Công giáo với sự nghiệp đổi mới đất nước, củng cố quyết tâm đồng hành cùng dân tộc. Nhiều kiến nghị chính đáng của giáo dân đã được Nhà nước lắng nghe và giải quyết. Ví dụ việc cấp quyền sử dụng, cơ sở Tiểu chủng viện Mỹ Đức (Thái Bình), hơn 21ha đất ở thánh địa La Vang hay cơ sở 2 Đại chủng viện Thánh Giuse ở Xuân Lộc... đã góp phần giải tỏa những bức xúc xã hội cũng như chống lại sự xuyên tạc của các thế lực thù địch về chính sách tôn giáo của Nhà nước Việt Nam.

2. Sở dĩ người Công giáo có thể vững bước trên con đường đồng hành cùng dân tộc là vì có sự hướng dẫn cụ thể của Hàng giáo phẩm Việt Nam. Nhiều Giám mục, linh mục đã chủ động gặp gỡ, động viên UBĐKCG các cấp cũng như trực tiếp hướng dẫn cộng đoàn tham gia các chương trình an sinh xã hội, thi hành nghĩa vụ bầu cử, tham gia an toàn giao thông hay giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ dân cư, thúc đẩy phong trào thi đua sống tốt đời, đẹp đạo. Qua các cuộc tiếp xúc, đối thoại hàng năm giữa Tòa Thánh Vatican và Nhà nước Việt Nam về các vấn đề liên quan đến Giáo hội Công giáo Việt Nam từ năm 1990 đến nay cũng tạo niềm tin đối với người Công giáo dẫn thân theo đường hướng "Giáo hội gắn bó với dân tộc".

3. Kết quả đạt được của phong trào thi đua yêu nước và những thành tích trong nhiệm kỳ IV cũng như suốt chặng đường 25 năm của UBĐKCGVN thời gian vừa qua là sự đóng góp công sức của toàn thể cộng đồng người Công giáo Việt Nam; từ sự động viên, khích lệ của các Đức Hồng y, Giám mục đến sự tham gia tích cực của các linh mục, tu sĩ và giáo dân. UBĐKCGVN chỉ là người tập hợp, hướng dẫn phong trào. Để làm tốt nhiệm vụ

này, Ủy ban đã tập hợp được nhiều thành viên ưu tú trong giới Công giáo. Đó là những người uy tín cả trong đạo, ngoài đời. Vì thế, Ủy ban mới làm được cầu nối giữa đạo và đời và đẩy mạnh việc xây dựng cuộc sống “tốt đời, đẹp đạo”.

Nhân dịp này, từ diễn đàn Đại hội, UBĐKCGVN xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ, quan tâm của Đảng, Chính quyền, MTTQ các cấp, cảm ơn sự hướng dẫn và cộng tác của các vị chủ chăn ở 26 giáo phận cả nước, cảm ơn tinh thần dấn thân của toàn thể cộng đoàn Công giáo Việt Nam ở trong nước cũng như ở nước ngoài trong việc chung tay xây dựng quê hương, Giáo hội Việt Nam, xây dựng mối quan hệ đạo- đời ngày càng gắn bó.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA UBĐKCGVN VÀ PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC NƠI NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM TRONG NHIỆM KỲ V

...

I- HOÀN CẢNH MỚI CỦA UBĐKCGVN VÀ PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC CỦA NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM

1- Thành tựu đạt được vừa qua là tiền đề thuận lợi cho đất nước ta đổi mới, phát triển kinh tế-xã hội với nhịp độ nhanh hơn, chất lượng cao hơn. Tuy nhiên, chúng ta cũng đang đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp không thể xem thường. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với một số nước vẫn tồn tại, tình trạng suy thoái đạo đức lối sống, tệ tham nhũng lãng phí diễn biến phức tạp, nghiêm trọng. Nguy cơ gây mất ổn định xã hội đất nước rất đáng quan tâm. Vì vậy hoạt động của UBĐKCGVN những năm tới đòi hỏi những nỗ lực mới để đóng góp tích cực vào việc

xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, động viên, phát huy tinh thần yêu nước của đồng bào Công giáo cùng toàn dân thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế, xã hội, giữ vững ổn định đất nước.

2. Hiện nay công cuộc toàn cầu hoá đang thâm nhập sâu rộng đến với mọi quốc gia. Đây là xu thế tất yếu không thể tránh né. Vì vậy Nhà nước ta đã chủ động từng bước hội nhập. Đây là cơ hội và cũng là thách thức mới đối với tổ chức và phong trào thi đua yêu nước nơi người Công giáo VN. Mặc dù thành quả của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của đất nước ta đạt được rất ấn tượng khiến bạn bè quốc tế khâm phục, nhưng nó cũng bộc lộ những khiếm khuyết, nguy cơ như nạn tham nhũng, quan liêu, khoảng cách giàu nghèo nông thôn và thành thị ngày càng cách biệt, ô nhiễm môi trường sống, nhiều bức xúc xã hội gia tăng, rõ nhất là vấn đề khiếu kiện đông người. Cộng thêm vào đó là có những thế lực xấu luôn tìm cách chia rẽ đạo- đời, ngăn cản con đường đồng hành cùng dân tộc của người Công giáo Việt Nam.

Quá trình giao lưu văn hoá quốc tế và sự phát triển nền kinh tế thị trường đã tạo ra nhiều tiềm năng cũng như thách thức đối với tổ chức và phong trào thi đua yêu nước của đồng bào Công giáo Việt Nam. Mặt khác khi kinh tế trở thành mục tiêu phấn đấu, là thước đo giá trị thì đối với một số người nhất là giới trẻ bị chi phối, xuất hiện tư tưởng hưởng thụ, xa rời đạo đức, văn hoá truyền thống dẫn đến các yếu tố tinh thần, hoạt động xã hội bị xem nhẹ.

3. Do vẫn còn mặc cảm, đối với tổ chức cũng như phong trào thi đua yêu nước của đồng bào Công giáo nên một số người còn ngần ngại tham gia, nhất là một số người trẻ. Đây là vấn đề mà UBĐKCGVN

cần quan tâm. Đất nước hiện nay đang tiến tới một nền “*kinh tế tri thức*” nên vai trò của các trí thức, doanh nhân rất quan trọng, vấn đề này, hiện nay mới có một số Ủy ban địa phương như Hà Nội, T.P Hồ Chí Minh, Nam Định chú ý vấn đề này.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA PHONG TRÀO VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBĐKCGVN NHIỆM KỲ V

Mục tiêu, phương hướng phát triển đất nước thời gian tới được xác định là “*Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; phát triển văn hoá; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tăng cường quốc phòng và an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; giữ vững ổn định chính trị-xã hội; sớm đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại*” (Văn kiện Đại hội X Đảng Cộng sản Việt Nam).

Trên cơ sở nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội đất nước, nhiệm vụ của phong trào và hoạt động của UBĐKCGVN nhiệm kỳ V là: “*Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, phấn đấu đưa phong trào thi đua yêu nước của người Công giáo tiếp tục phát triển mạnh mẽ; đẩy mạnh phong trào thi đua “Sống tốt đời đẹp đạo”; góp phần tích cực phát triển kinh tế đất nước, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; cùng nhân dân thế giới đấu tranh cho hoà bình, dân chủ, tiến bộ xã hội; góp phần thực hiện “Sống Phúc Âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào” theo tinh thần Thư chung năm 1980 của Hội đồng Giám mục Việt Nam*”.

Thời gian tới hoạt động của UBĐKCGVN cần tập trung vào những nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tập trung củng cố tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động. Trước hết, cần tranh thủ tập hợp những chức sắc, tu sĩ trẻ và giáo dân là trí thức, doanh nhân thành đạt vào UBĐKCG các cấp, sao cho mỗi UBĐKCG ở Trung ương và địa phương để thực hiện tốt nhiệm vụ của Ủy ban với vai trò là một tổ chức xã hội và là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

UBĐKCG các tỉnh, thành cần có trụ sở làm việc với những trang bị văn phòng thiết yếu, được bố trí cán bộ chuyên trách cũng như hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên. Cần lập Ban Thường trực Ủy ban để giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh giữa các kỳ họp của Đoàn Chủ tịch và xây dựng qui chế làm việc của Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực sát với tình hình, đặc điểm cụ thể của Ủy ban và phong trào Công giáo từng địa phương.

Văn phòng UBĐKCGVN phải được củng cố và kiện toàn, có người đủ uy tín, năng lực phụ trách, điều hành đáp ứng yêu cầu phục vụ cho phong trào và hoạt động của Ủy ban trong tình hình mới. Văn phòng cần có qui định cụ thể về chức năng nhiệm vụ, có qui chế hoạt động và phối hợp công tác. Đặc biệt là qui định rõ trách nhiệm các chức danh, vị trí công tác đảm bảo là một cơ quan phục vụ, triển khai tốt các quyết định của Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực UBĐKCGVN. Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam với tôn chỉ mục đích là đoàn kết rộng rãi mọi người Công giáo Việt Nam tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy Ủy ban phải duy trì và củng cố tinh thần đoàn kết vì trách nhiệm trong công việc và

sinh hoạt hàng ngày để nhân lên sức mạnh tập thể đưa phong trào yêu nước của người Công giáo phát triển lên một bước mới.

2. Nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của UBĐKCGVN là tập hợp giới Công giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân, hướng dẫn đồng viên phong trào thi đua yêu nước nơi người Công giáo, tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Chính phủ, MTTQVN, đặc biệt là phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, sống tốt đời, đẹp đạo” do chính Ủy ban phát động. Trong nhiệm kỳ V, UBĐKCG cần triển khai một số công tác cụ thể để thúc đẩy phong trào. Cần tiến hành tổng kết từ cơ sở kết quả hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, sống tốt đời đẹp đạo” đánh giá những mặt làm được, chưa làm được để bổ sung những nội dung hoạt động mới của phong trào. Chọn những điển hình tiên tiến xuất sắc để tổng kết, đánh giá nhân rộng điển hình. Trong giai đoạn tới, để đồng viên tốt nguồn lực từ giới Công giáo tham gia phát triển kinh tế xã hội, cần chú ý việc tham gia đóng góp ý kiến hoàn thiện chủ trương chính sách nhất là những chính sách liên quan đến tôn giáo của Nhà nước, đồng thời góp phần để những chủ trương chính sách, pháp luật đi vào cuộc sống, xây dựng bầu khí dân chủ ở xã hội nước ta, tăng cường vai trò làm chủ của người Công giáo thông qua tổ chức của mình. Quan tâm hơn nữa đến quyền lợi vật chất tinh thần của người Công giáo, phản ánh kịp thời nguyện vọng của đồng bào để được xem xét giải quyết, chủ động cùng với MTTQ và chính quyền các cấp kịp thời giải quyết và tìm ra giải pháp tốt nhất đảm bảo ổn định xã hội, không để

những vụ việc xảy ra làm tổn hại quan hệ đạo-dời.

3- Để thực hiện tốt những nhiệm vụ đó, giới Công giáo cùng tổ chức của mình phải đào sâu giáo huấn của Hội đồng Giám mục Việt Nam, tiếp tục đường hướng “đồng hành cùng dân tộc”, triển khai rộng rãi việc học hỏi Giáo huấn của Giáo hội về con người liên quan tới gia đình và xã hội; quan tâm hơn nữa tới giới trẻ; chú ý tới những lĩnh vực hoạt động mà giới Công giáo có điều kiện và khả năng tham gia có kết quả tốt.

4- Trong quá trình hội nhập quốc tế, với quan điểm “Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực” hoạt động quốc tế nhân dân có tầm quan trọng đặc biệt, UBĐKCG Việt Nam cần tích cực tham gia và mở rộng hoạt động đối ngoại nhằm giới thiệu Việt Nam để bạn bè quốc tế hiểu rõ và hiểu đúng về Việt Nam, tránh những xuyên tạc, sai lệch. Đồng thời góp phần làm cho mối quan hệ Việt Nam - Vatican ngày một phát triển.

5. Coi trọng công tác thông tin tuyên truyền nhất là xây dựng, phát triển cơ quan ngôn luận của Ủy ban là tờ báo *Người Công giáo Việt Nam* trở thành tờ báo hấp dẫn với bạn đọc. Tờ báo *Công giáo và dân tộc* của UBĐKCG T.p HCM lâu nay khá hấp dẫn với người đọc, đã thu hút nhiều Giám mục, linh mục, trí thức viết bài cộng tác, nay phải phát huy hơn. Báo cần có thêm chuyên trang, chuyên mục trao đổi, phổ biến chính sách pháp luật và phản ánh tâm tư nguyện vọng của người Công giáo. Cần tiếp tục duy trì hoạt động nghiên cứu khoa học ở Ủy ban bằng các hội thảo khoa học, ra ấn phẩm chuyên đề hay đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên

của UBĐKCG các cấp để hiểu rõ truyền thống cũng như sứ mệnh vẻ vang của tổ chức, tiếp tục làm cho tổ chức và phong trào thi đua yêu nước của người Công giáo Việt Nam phát triển.

6- UBĐKCGVN cần tiếp tục tham gia, triển khai rộng và góp phần thể hiện rõ vai trò của tôn giáo trong các chương trình xã hội hoá trong đó có xã hội hóa về giáo dục, y tế nhằm phát huy mọi tiềm năng của tôn giáo trong đó có Công giáo vào những lĩnh vực này, mở rộng các hoạt động trên lĩnh vực từ thiện, bác ái bằng những việc làm cụ thể, rút kinh nghiệm các hoạt động này ở các Uỷ ban địa phương nhân rộng ra toàn quốc.

7- Đổi mới phương thức hoạt động của Uỷ ban, đẩy mạnh các hoạt động phong trào tại cơ sở với nội dung hình thức phong phú, sôi nổi và cụ thể hơn; nâng cao chất lượng các Hội nghị của Uỷ ban, các Hội nghị cụm; tăng cường công tác chỉ đạo phong trào của Đoàn Chủ tịch; công tác tổ chức, triển khai hoạt động của Ban Thường trực Uỷ ban tạo sự gắn kết hoạt động giữa Uỷ ban toàn quốc và Uỷ ban các tỉnh, thành phố; phấn đấu để UBĐKCGVN nhiệm kỳ V hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình theo yêu cầu đổi mới của phong trào thi đua yêu nước của đồng bào Công giáo.

Hoàn cảnh mới của thế giới và đất nước cũng tạo ra cơ hội và thách thức mới với tổ chức và phong trào thi đua yêu nước của giới Công giáo Việt Nam. Song UBĐKCGVN luôn được sự hướng dẫn cổ

vũ của các vị chủ chăn để phong trào tiếp tục phát triển. Thư chung 2001 của Hội đồng Giám mục Việt Nam viết:

“Chúng tôi ghi nhận sự hợp tác của anh chị em giáo dân... tích cực hoà nhập vào công cuộc phát triển đất nước, giao hảo với các tôn giáo cũng như đồng bào, hợp tác với mọi người trong công tác xã hội...Chúng tôi đánh giá cao những đóng góp của anh em linh mục và các tu sĩ, những người cộng sự đắc lực của chúng tôi. Anh chị em có nhiều sáng kiến mục vụ, đồng thời dấn thân phục vụ trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, xã hội...đặc biệt với người nghèo khổ và bệnh tật. Chúng tôi khuyến khích anh chị em phát huy sáng kiến đóng góp cho xã hội trong những gì phù hợp với ơn gọi và khả năng của mình” (số 3, 4).

Những chỉ dẫn quý báu này, những lời động viên khích lệ này cùng với kinh nghiệm hoạt động của UBĐKCGVN suốt 25 năm qua cũng như suốt quá trình “đồng hành cùng dân tộc” của người Công giáo ở Việt Nam là cơ sở để chúng ta có thể tin tưởng vào tương lai và tiền đồ của tổ chức và phong trào yêu nước của người Công giáo...

Con đường trước mắt của chúng ta đã rõ ràng là tiếp tục đồng hành cùng dân tộc, tiếp tục “*Sống Phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào*”. Chúng ta vừa hiệp thông trọn vẹn với Giáo hội vừa gắn bó với dân tộc để làm tròn sứ mạng vinh quang đó...